

Đơn vị: Trường TH Yên Bình
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tam Điệp, ngày 05 tháng 1 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ IV NĂM 2022
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của
Trường TH Yên Bình công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý 4 của đơn vị như sau:

ĐV tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 4/năm	Ước thực hiện/ Dự toán năm (%)	Ước thực hiện quý 4 so với cùng kỳ năm trước (%)
I	Tổng số thu, chi nộp ngân sách				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.811.642	728.409	25,91	102,87
1	Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo, dạy nghề	2.811.642	728.409	25,91	102,87
1,1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên	2.605.490	724.809	27,82	106,10
1,2	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên	206.152	3.600	2	14,40

Ngày 05 tháng 1 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Bích Vân

Biểu số 3

Đơn vị: Trường TH Yên Bình
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tam Điệp, ngày 05 tháng 1 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 12 THÁNG NĂM 2022
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của
Trường TH Yên Bình công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 12 tháng năm 2022 của đơn
vị như sau:

ĐV tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 12 tháng/năm	Ước thực hiện/ Dự toán năm (%)	Ước thực hiện 12 tháng so với cùng kỳ năm trước (%)
I	Tổng số thu, chi nộp ngân sách				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.811.642	2.804.746	99,75	103,21
1	Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo, dạy nghề	2.811.642	2.804.746	99,75	103,21
1,1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên	2.605.490	2.605.490	100,00	100,34
1,2	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên	206.152	199.256	97	164,78

Ngày 05 tháng 1 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Bích Vân